

CÔNG TY CỔ PHẦN QUỐC TẾ TCB-PHARMA
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN QUỐC TẾ TCB-PHARMA

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: TCB-PHARMA INTERNATIONAL JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: TCB-PHARMA INTERNATIONAL.,JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 0109158852

3. Ngày thành lập: 15/04/2020

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 2, ngách 159/1 đường Quyết Thắng, Phường Yên Nghĩa, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Sản xuất thực phẩm khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Sản xuất thực phẩm chức năng, thực phẩm tăng cường vi chất dinh dưỡng, phụ gia thực phẩm, thực phẩm bảo vệ sức khỏe	1079
2.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Doanh nghiệp kinh doanh thuốc Kinh doanh hóa chất	4669
3.	Trồng cây gia vị, cây dược liệu, cây hương liệu lâu năm	0128
4.	Bán buôn thực phẩm Chi tiết: - Kinh doanh thực phẩm chức năng, thực phẩm tăng cường vi chất dinh dưỡng, phụ gia thực phẩm, thực phẩm bảo vệ sức khỏe - Bán buôn đường, sữa và các sản phẩm sữa, bánh kẹo và các sản phẩm chế biến từ ngũ cốc, bột, tinh bột - Bán buôn cà phê - Bán buôn chè	4632
5.	Sản xuất thuốc, hoá dược và dược liệu Chi tiết: Sản xuất thuốc	2100
6.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh	8299

7.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: Bán buôn nước hoa, hàng mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh Bán buôn dụng cụ y tế	4649(Chính)
8.	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh	4772
9.	Sản xuất mỹ phẩm, xà phòng, chất tẩy rửa, làm bóng và chế phẩm vệ sinh	2023
10.	Trồng cây hàng năm khác	0119
11.	Trồng cây lấy quả chứa dầu	0122
12.	Trồng cây lâu năm khác	0129
13.	Nhân và chăm sóc cây giống hàng năm	0131
14.	Nhân và chăm sóc cây giống lâu năm	0132
15.	Hoạt động dịch vụ trồng trọt	0161
16.	Hoạt động dịch vụ sau thu hoạch	0163
17.	Xử lý hạt giống để nhân giống	0164
18.	Chế biến và bảo quản rau quả	1030
19.	Sản xuất dầu, mỡ động, thực vật	1040
20.	Chế biến sữa và các sản phẩm từ sữa	1050
21.	Sản xuất tinh bột và các sản phẩm từ tinh bột	1062
22.	Sản xuất hoá chất cơ bản	2011
23.	Sản xuất sản phẩm hoá chất khác chưa được phân vào đâu	2029
24.	Chưng, tinh cất và pha chế các loại rượu mạnh	1101
25.	Sản xuất rượu vang	1102
26.	Sản xuất bia và mạch nha ủ men bia	1103
27.	Sản xuất đồ uống không cồn, nước khoáng	1104
28.	Sản xuất chè	1076
29.	Sản xuất cà phê	1077
30.	Sản xuất thức ăn gia súc, gia cầm và thủy sản	1080
31.	Sản xuất thiết bị, dụng cụ y tế, nha khoa, chỉnh hình và phục hồi chức năng	3250
32.	Sản xuất khác chưa được phân vào đâu	3290
33.	Sản xuất bột giấy, giấy và bìa	1701
34.	Sản xuất giấy nhãn, bìa nhãn, bao bì từ giấy và bìa	1702
35.	Sản xuất các sản phẩm khác từ giấy và bìa chưa được phân vào đâu	1709
36.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: Đại lý bán hàng hóa Môi giới mua bán hàng hóa	4610

37.	Bán buôn đồ uống	4633
38.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: Bán buôn máy móc, thiết bị y tế Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác chưa được phân vào đâu	4659
39.	Bán buôn tổng hợp	4690
40.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc lào chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4711
41.	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4719
42.	Bán lẻ lương thực trong các cửa hàng chuyên doanh	4721
43.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4722
44.	Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh	4723
45.	Hoạt động của trụ sở văn phòng	7010
46.	Hoạt động tư vấn quản lý	7020
47.	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học tự nhiên	7211
48.	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học kỹ thuật và công nghệ	7212
49.	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học y, dược	7213
50.	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học nông nghiệp	7214
51.	Quảng cáo	7310
52.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận	7320
53.	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Tư vấn Chuyển giao công nghệ	7490
54.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan	7110

6. Vốn điều lệ: 500.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán: 50.000

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	QUÁCH VĂN TỈNH	Thôn Phú Quang, Xã Phú Nhuận, Huyện Như Thanh, Tỉnh Thanh Hoá, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	20.000	200.000.000	40,000	038085017117	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	20.000	200.000.000	40,000		
2	NGUYỄN THỊ KHÁNH HÒA	Xóm 1, Thị Trấn Yên Thành, Huyện Yên Thành, Tỉnh Nghệ An, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	15.000	150.000.000	30,000	187152226	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	15.000	150.000.000	30,000		

3	VÕ HỒNG LAM	Số nhà 18, ngõ 81, đường Nguyễn Đình Chiểu, Phường Lê Lợi, Thành phố Vinh, Tỉnh Nghệ An, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	15.000	150.000.000	30,000	186603191
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	15.000	150.000.000	30,000	

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: QUÁCH VĂN TỈNH

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 14/02/1985

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 038085017117

Ngày cấp: 12/04/2019

Nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về TTXXH

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn Phú Quang, Xã Phú Nhuận, Huyện Như Thanh, Tỉnh Thanh Hoá, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Số 2, ngách 159/1 đường Quyết Thắng, Phường Yên Nghĩa, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội